

CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN DOOR TẦM NHÌN VÀNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN DOOR TẦM NHÌN VÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOLDEN DOOR GOLDEN VISION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GOLDEN DOOR ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108489019

3. Ngày thành lập: 29/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
3.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
4.	Trồng cây điều	0123
5.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
6.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
7.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
8.	Xây dựng công trình thủy	4291
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
13.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312

16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản	6820
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng)	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
24.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn (trừ kinh doanh dịch vụ bảo vệ)	8020
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
26.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
27.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
28.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Lập trình máy vi tính	6201
31.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
32.	Quảng cáo	7310
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
35.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
36.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
37.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
38.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
39.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
40.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
43.	Phá dỡ	4311
44.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
45.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631

46.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
47.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
49.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video(trừ phát sóng, sản xuất phim)	5913
50.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
51.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
52.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
53.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
54.	Trồng lúa	0111
55.	Trồng cây hồ tiêu	0124
56.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
58.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
59.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
60.	In ấn	1811
61.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp)	4669
62.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
63.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
64.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
65.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
66.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781

67.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc và bản đồ Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. Tư vấn đấu thầu Lập dự án đầu tư xây dựng	7110
68.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
69.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
70.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
71.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
72.	Xây dựng nhà không để ở	4102
73.	Xây dựng công trình điện	4221
74.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
75.	Bán buôn thực phẩm	4632
76.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ khác Tư vấn xử lý môi trường	7490
77.	Đại lý du lịch	7911
78.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
79.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
80.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
81.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
82.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ROYAL VIỆT NAM	33 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	45,000	0314629977	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	45,000		
2	NGUYỄN NGỌC DIỆP	Thôn Thái Hòa, Xã Bình Phú, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	001190015074	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
3	LÊ ĐÌNH TRỌNG	P102 A9 TT Tân Mai, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	45,000	030070000004	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	45,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC DIỆP

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/02/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001190015074

Ngày cấp: 08/12/2017

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thái Hòa, Xã Bình Phú, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P1103, tầng 11, Mỹ Đình Plaza 2, Số 2 Nguyễn Hoàng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội